

Bản án số: 105/2024/HS-PT

Ngày: 19/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Bằng; Bà Vũ Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Mai - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2024/TLPT-HS ngày 09/8/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm 27/2024/HSST ngày 18/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Có vợ và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Ngô Quang V, sinh năm 1960 (đã chết).

Đại diện bị hại:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 (là vợ của ông V); Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Anh Ngô Quang C, sinh năm 1986 (là con trai của ông V); Địa chỉ: Tổ D, khu A, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Ngô Thị N1, sinh năm 1993 (là con gái của ông V); Địa chỉ: Khu A, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo ủy quyền của bà H, anh C: Chị Ngô Thị N1, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Khu A, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 (*có giấy phép lái xe hạng A1 số AN 680354 do sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 02/6/2010*). Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/02/2024, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu xanh, biển kiểm soát 34L3- 0346 (xe của anh Nguyễn Quốc V1, là con trai bị cáo), ngồi phía trước là cháu Nguyễn Thị Mai D, sinh năm 2018 đi từ trung tâm y tế huyện N về nhà. Tách điều khiển trên đường T theo hướng cầu M đi cầu Dầm. Đến khoảng 19 giờ 05 phút cùng ngày, khi đến thôn T, xã H, huyện N, T điều khiển xe với tốc độ khoảng 30- 40 km/h, gần sát mép đường bên phải, đây là đoạn đường thẳng, được trải nhựa phẳng, chiều rộng 1100 cm, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn (vạch 1.1) phân chia đường thành hai chiều, ở mỗi phần đường có vạch sơn trắng đứt đoạn (vạch 2.1) để phân chia làn xe chạy cùng chiều. Lúc này trời tối, mưa, tầm nhìn bị hạn chế, lề đường bên phải có biển báo nguy hiểm số W245a “đi chậm”. Do kính mũ bảo hiểm của T bị cụp xuống làm tầm nhìn hạn chế, nhưng T không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn mà tiếp tục điều khiển xe mô tô đi với tốc độ ban đầu, làm cho đầu xe mô tô va chạm với ông Ngô Quang V đang đi bộ cùng chiều phía trước (đi cách mép đường bên phải khoảng 130 cm). Sau khi va chạm ông V, cháu D, bị cáo T bị ngã xuống đường, xe mô tô đổ nghiêng bên phải, để lại các dấu vết tại hiện trường như: Tạo ra 03 vết chà xát mặt đường do xe mô tô đổ tạo nên. Vết 01 là vết chà sát đứt đoạn dài 660 cm, rộng 1 cm có hướng theo chiều khám nghiệm, đầu vết cách mép đường 130 cm, cuối vết cách mép đường 80 cm; vết 02 là vết chà sát dài 70 cm, rộng 0,5 cm có hướng theo chiều khám nghiệm, đầu vết cách mép đường 125 cm, cuối vết cách mép đường 135 cm; vết 03 là vết chà sát song song có khoảng cách 06 cm, dài 310 cm, rộng 0,5 cm, có hướng theo chiều khám nghiệm, đầu vết cách mép đường lần lượt là 85 cm, 91 cm, cuối vết cách mép đường lần lượt là 65 cm, 71 cm. Xe mô tô biển kiểm soát 34L3- 0346 đổ ra đường để lại các dấu vết: Đầu mút tay phanh bên phải có vết mài mòn kim loại, đầu mút tay nắm bên phải có vết chà xát tạo sơ rách cao su, một số dấu vết khác để lại ở phía bên phải xe mô tô. Vụ việc được camera của người dân ghi lại. Hậu quả ông Ngô Quang V bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến ngày 29/02/2024 tử vong tại nhà.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 50/KLGĐTT- KTHS ngày 29/02/2024 của phòng K Công an tỉnh H kết luận đối với ông Ngô Quang V: Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não đã điều trị không hồi phục.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần, chi phí mai táng cùng các khoản bồi thường khác cho gia đình ông Ngô Quang V với tổng số tiền là 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Đại diện bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả anh Nguyễn Quốc V1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu xanh, biển kiểm soát 34L3- 0346.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 18/7/2024, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang đã quyết định: Căn cứ a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". " Xử phạt bị cáo T **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án. Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Ngày 25/7/2024, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 26/7/2024 đại diện bị hại chị Ngô Thị N1 kháng cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 16/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương kháng nghị đề nghị sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo, đại diện bị hại giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên kháng nghị, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại, kháng nghị của Viện kiểm sát. Sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án; giao bị cáo cho UBND xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo, đại diện bị hại kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương kháng nghị trong thời gian luật định nên kháng cáo, kháng nghị hợp lệ.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm xe, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 23/02/2024, tại đường T thuộc thôn T, xã H, huyện N, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 34L3- 0346 hướng cầu M đi cầu Dầm với tốc độ khoảng 30- 40 km/h. Do kính mũ bảo hiểm của T bị cụp xuống, làm tầm nhìn bị hạn chế nhưng T không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, dẫn đến phần đầu xe mô tô va chạm với ông Ngô Quang V đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả ông V được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến ngày 29/02/2024 tử vong tại nhà.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của con người. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông trên đường do thiếu quan sát đâm vào ông Ngô Quang V đang đi bộ cùng chiều phía trước, vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 11 Điều Luật Giao thông đường bộ, hậu quả dẫn đến làm chết một người. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, kháng cáo của đại diện bị hại, kháng nghị của Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo hưởng án treo Hội đồng xét xử thấy: Cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xử phạt bị cáo 12 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy bị cáo T là người cao tuổi, hiện đang thờ cúng liệt sỹ, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện bị hại tiếp tục đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại và kháng nghị của Viện

kiểm sát giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của đại diện bị hại được chấp nhận nên bị cáo, đại diện bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, do đó có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại chị Ngô Thị N1; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 18/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

1. Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **12 (Mười hai)** tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách **24 (Hai mươi tư)** tháng, kể từ ngày tuyên án 19/9/2024.

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo, đại diện bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 19/9/2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Vụ GĐKT1-TANDTC;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện Ninh Giang;
- Công an huyện Ninh Giang;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- UBND xã Hồng Phong, huyện Ninh Giang
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đoàn Thị Thu Thúy